

Số: 78 /YCBG-TTYT

Bảo Yên, ngày 03 tháng 06 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, các nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế khu vực Bảo Yên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Bảo Yên.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Văn thư, Trung tâm Y tế khu vực Bảo Yên.

Số điện thoại liên hệ: 02143.877.589.

Email: bvdkhbaoyenlc@gmail.com (liên hệ trong giờ hành chính để tiếp nhận báo giá và trao đổi thông tin).

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16h ngày 03 tháng 06 năm 2026 đến trước 10h ngày 13 tháng 06 năm 2026.

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét)

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày kết thúc tiếp nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục hàng hoá theo Phụ lục I

Báo giá gồm đầy đủ các thông tin chi tiết theo yêu cầu tại Phụ Lục II;

Lưu ý:

- Yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trong Phụ lục II chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có) trong tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Nhà thầu có thể báo giá những hàng hóa có thông số kỹ thuật, thương hiệu, ký mã hiệu khác nhưng phải đảm bảo và chứng minh được

các tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “cao hơn” so với yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Đơn vị có thể báo giá một phần hoặc toàn bộ mặt hàng tại Phụ lục I.

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt thiết bị y tế

- Địa điểm cung cấp: Trung tâm Y tế khu vực Bảo Yên.
- Vận chuyển, cung cấp, lắp đặt: Trực tiếp tại Trung tâm Y tế khu vực Bảo Yên.

3. Các thông tin khác (nếu có):

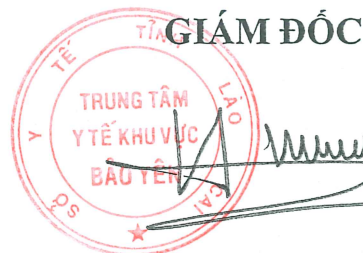
- Các tài liệu chứng minh tính năng kỹ thuật và toàn bộ các điều kiện về quản lý trang thiết bị y tế.

Trung tâm Y tế khu vực Bảo Yên kính mời các đơn vị quan tâm, có năng lực cung ứng gửi báo giá và các tài liệu liên quan.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VT.



Phạm Hồng Việt

PHỤ LỤC I: DANH MỤC HÀNG HOÁ

(Kèm theo công văn số: 78 /YCBG-TTYT ngày 03/06/2026 của Trung tâm Y tế khu vực Bảo Yên)

TT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng	Quy cách	Ghi chú
1	Định lượng Glucose	Hộp	2	10x60mL	Biosystems S.A., Tây Ban Nha
2	Định lượng Ure	Hộp	2	8x60ml+8x15mL	Biosystems S.A., Tây Ban Nha
3	Định lượng Creatinin	Hộp	2	5x60ml+5x60mL	Biosystems S.A., Tây Ban Nha
4	Đo hoạt độ ALT (GPT)	Hộp	2	8x60ml+8x15mL	Biosystems S.A., Tây Ban Nha
5	Đo hoạt độ AST (GOT)	Hộp	2	8x60ml+8x15mL	Biosystems S.A., Tây Ban Nha
6	Ống Heparin	Ống	3000	Hộp 100 ống	Công ty Cổ phần vật tư y tế Hồng Thiện Mỹ
7	Ống EDTA nắp cao su	Ống	3000	Hộp 100 ống	Công ty Cổ phần vật tư y tế Hồng Thiện Mỹ
8	Ống nghiệm nhựa đựng bệnh phẩm nước tiểu 10ml có nắp	Ống	3000	Túi 300 ống	Công ty Cổ phần vật tư y tế Hồng Thiện Mỹ
9	Isotonac·3 / MEK-640	Thùng	14	Can 18L	Nihon Kohden/ Nhật Bản
10	Cleanac·710 / MK-710W	Can	3	Can 2L	Nihon Kohden/ Nhật Bản
11	Hemolynac·310 / MK-310W	Lọ	4	Can/Lọ 250 ml	Nihon Kohden/ Nhật Bản
12	Hemolynac·510 / MK-510W	Lọ	4	Can/Lọ 250 ml	Nihon Kohden/ Nhật Bản
13	Test Nước tiểu	hộp	30	100 test/ hộp	MTI diagnostics GmbH



14	Phim X-Quang	Tờ	3.000	Hộp 100 tờ	Công nghệ in nhiệt kỹ thuật trực tiếp. Kích thước: 20x25cm Đậm độ quang học tối đa $\geq 3,2$. Phim gồm 4 lớp : Lớp nền PET dày 168 μm, lớp muối bạc hữu cơ hàm lượng khoảng 1,0g/m², lớp bảo vệ trong suốt và lớp nền dưới. Độ dày phim :200 – 210 μm Tương thích với các dòng máy in Agfa Drystar Đạt tiêu chuẩn CE. Xuất xứ Châu Âu. Có 2FSC của châu Âu, Mỹ, Nhật, Úc, Canada
----	--------------	----	-------	------------	--

PHỤ LỤC II: MẪU BÁO GIÁ

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc

....., ngàytháng.....năm 2026

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế khu vực Bảo Yên

Trên cơ sở thư mời báo giá số: /TMCG ngày tháng năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Bảo Yên

Công ty:

Địa chỉ:

Điện thoại liên hệ:; Email:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan.

STT	Danh mục	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền (VNĐ)
1										
....										
	Tổng cộng									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 Ngày (Ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 120 ngày), kể từ ngày ký.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về Luật doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá;

- Những thông tin nêu trên là trung thực.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá

(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)